

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại văn bản số 1546/TTr-STP ngày 19/6/2026; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi là Luật) trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm; phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Xác định rõ cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã; phân định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời hạn hoàn thành đối với từng nhiệm vụ cụ thể.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc bảo đảm và thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nội dung tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-TTg và các quy định của Luật, văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị liên quan; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ.

c) Nội dung công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm thiết thực, tránh hình thức, lãng phí; lồng ghép với các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; biên soạn, phát hành tài liệu; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức phù hợp khác đến người dân, doanh nghiệp

- *Cơ quan chủ trì*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: từ tháng 6 năm 2026 và các năm tiếp theo.
- *Sản phẩm*: các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông; tin, bài tuyên truyền.

2. Tham gia góp ý và tổ chức thực hiện văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật theo yêu cầu của các cơ quan trung ương; theo dõi, phổ biến và tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản ngay sau khi được ban hành và có hiệu lực

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: ngay sau khi Nghị định và Thông tư có hiệu lực.
- *Sản phẩm*: các kế hoạch, văn bản triển khai, văn bản góp ý...

3. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo điểm u khoản 1 Điều 17 của Luật

- *Cơ quan chủ trì*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã; các đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.
- *Cơ quan phối hợp*: cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: hoàn thành **trước ngày 01/9/2026** và cập nhật khi có thay đổi.
- *Sản phẩm*: thông tin về đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin được công khai, cập nhật kịp thời trên Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

b) Rà soát đơn vị, bộ phận, đội ngũ công chức, viên chức để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin

- *Cơ quan chủ trì*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: hoàn thành **trước ngày 01/9/2026** và thực hiện thường xuyên.
- *Sản phẩm*: bố trí được đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin.

4. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ

sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.
- *Sản phẩm:* Quyết định công bố, công khai.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi quản lý theo khoản 5 Điều 11 của Luật

- *Cơ quan chủ trì:* các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian hoàn thành: trước ngày 01/9/2026.*
- *Sản phẩm:* danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

5. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã, cấp tỉnh và các quy định liên quan đến quyền tiếp cận thông tin; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu cần thiết) bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật và văn bản hướng dẫn thi hành

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp:* các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* các sở, ngành, UBND cấp xã gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp **trước ngày 20/7/2026**; Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và gửi Bộ Tư pháp **trước ngày 01/8/2026**.

- *Sản phẩm:* báo cáo tổng hợp kết quả rà soát của tỉnh.

6. Vận hành Cổng thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Duy trì, vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm hạ tầng, kỹ thuật và an toàn thông tin mạng

- *Cơ quan chủ trì:* các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã (đối với cổng/trang do cơ quan, địa phương mình quản lý).
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ (hướng dẫn, phối hợp hỗ trợ kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng trong công tác triển khai có liên quan).
- *Thời gian thực hiện:* thường xuyên.
- *Sản phẩm:* Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu,

các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của các cơ quan, đơn vị được duy trì, vận hành ổn định, cập nhật thông tin thường xuyên; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin mạng theo quy định.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện; bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập, cập nhật danh mục thông tin phải được công khai

- *Cơ quan chủ trì*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: hoàn thành lập danh mục lần đầu theo quy định của Luật trước ngày 01/9/2026 và cập nhật thường xuyên.

- *Sản phẩm*: danh mục thông tin phải được công khai của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Số hóa văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị, kết nối, chia sẻ phục vụ cung cấp thông tin qua mạng

- *Cơ quan chủ trì*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Thời gian thực hiện*: thường xuyên.

- *Sản phẩm*: kết quả số hóa.

7. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin và công chức, viên chức liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: năm 2026 và các năm tiếp theo.

- *Sản phẩm*: các hội nghị tập huấn, tài liệu tập huấn, đội ngũ đầu mối được bồi dưỡng nghiệp vụ.

8. Biên soạn tài liệu phổ biến chuyên sâu nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- *Sản phẩm*: tài liệu phổ biến.

9. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* năm 2026 và các năm tiếp theo.
- *Sản phẩm:* văn bản đôn đốc, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện, sơ kết, tổng kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã căn cứ nhiệm vụ được phân công và tình hình thực tế, chủ động triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ; báo cáo kết quả về Sở Tư pháp khi có yêu cầu để tổng hợp. UBND cấp xã xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung vào kế hoạch triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

b) Sở Tư pháp: là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì hướng dẫn, bảo đảm yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành Công thông tin điện tử, công dữ liệu, số hóa và cơ sở dữ liệu thông tin; kịp thời nắm bắt, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, công nghệ thông tin.

d) Sở Tài chính: hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, thẩm định dự toán; tham mưu phương án bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

đ) Công an tỉnh: hướng dẫn, phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai thi hành Luật.

2. Kinh phí thực hiện: kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành